

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13650/UBND-KGVX
V/v triển khai quản lý người
nhiễm COVID-19 (F0) tại nhà
trên địa bàn tỉnh

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2021



Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”;

Căn cứ Quyết định số 4109/QĐ-BYT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời “Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 tại nhà”;

Căn cứ Công điện 1168/CD-BYT ngày 07 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 thay thế “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới (SARS-CoV-2)” ban hành kèm theo Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 4156/QĐ-BYT 28/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 9101/SYT-NV ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc tham mưu hướng dẫn tạm thời triển khai cách ly F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh và Báo cáo số 439/BC-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2021 của UBND thành phố Biên Hòa về đánh giá kết quả triển khai công tác thí điểm cách ly F0 không triệu chứng trên địa bàn thành phố Biên Hòa (tính đến hết ngày 24/10/2021),

UBND tỉnh Đồng Nai hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Chủ động giảm tải cho các cơ sở thu dung cách ly theo dõi y tế, chăm sóc điều trị người bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh trong tình hình các trường hợp F0 tăng cao.

b) Nâng cao năng lực ứng phó, chuẩn bị sẵn sàng, đáp ứng tại chỗ, phù hợp, hiệu quả theo cấp độ dịch tại địa phương để cách ly, quản lý, điều trị COVID-19, hạn chế đến mức thấp nhất số trường hợp diễn biến nặng và tử vong, góp phần giảm thiểu tác động của dịch COVID-19 đến phát triển kinh tế, trật tự, an toàn của gia đình, cộng đồng và xã hội.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đúng Hướng dẫn thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 theo mô hình tháp 3 tầng của Bộ Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2021, trong đó xác định quản lý F0 tại nhà là bộ phận thuộc tầng 1 của tháp 3 tầng.

b) Cần nắm bắt chính xác tình hình, đánh giá và dự báo đúng cấp độ dịch của từng địa phương để triển khai đúng thời điểm, cách ly F0 tại nhà đúng đối tượng theo quy định.

c) Chủ động phương án hậu cần, đáp ứng yêu cầu cách ly, xét nghiệm với phương châm “BỒN TẠI CHỖ” để ứng phó kịp thời, khẩn trương, hiệu quả.

d) Cần phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội và địa phương.

đ) Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, THỜI GIAN CÁCH LY

1. Đối tượng

a) Người có xét nghiệm Realtime RT-PCR dương tính (F0) hoặc test nhanh kháng nguyên dương tính không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy, nhịp thở ≤ 20 lần/phút, $SpO_2 \geq 96\%$ khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít khi hít vào.

c) Đáp ứng thêm tiêu chí sau:

- Đã tiêm đủ 2 mũi hoặc 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 sau 14 ngày.

2. Khả năng người nhiễm COVID-19 tự chăm sóc

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...

b) Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

c) Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người có khả năng chăm sóc cho người bệnh và đáp ứng tiêu chí theo Điểm b Khoản 2 Mục II.

3. Thời gian cách ly điều trị

- Thời gian cách ly điều trị tại nhà là 10 ngày đối với F0 không triệu chứng, 14 ngày đối với F0 có triệu chứng mức độ nhẹ.

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà 7 ngày tiếp theo sau khi kết thúc cách ly điều trị tại nhà. Tuân thủ thông điệp 5K.

- Trong thời gian cách ly theo dõi y tế nếu có xuất hiện triệu chứng hoặc phát hiện tăng mức nguy cơ thì liên hệ báo ngay cho trạm y tế, trạm y tế lưu động hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất xử trí ban đầu rồi chuyển đến các cơ sở điều trị ở tầng tương ứng với mức nguy cơ.

4. Kết thúc cách ly điều trị.

a) Đối với F0 không triệu chứng: đã cách ly điều trị đủ 10 ngày và có kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên ngày thứ 10 âm tính.

b) Đối với F0 có triệu chứng, mức độ nhẹ: đã cách ly điều trị đủ 14 ngày và có kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên ngày thứ 14 âm tính.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 quản lý tại nhà

a) Trung tâm y tế chỉ đạo trạm y tế, trạm y tế lưu động lập danh sách các trường hợp có xét nghiệm Realtime RT-PCR dương tính hoặc test nhanh dương tính thuộc đối tượng quản lý tại nhà theo Mục II.1, II.2 nêu trên (*mẫu danh sách quy định tại Phụ lục 01*) báo cáo UBND cấp xã.

b) Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ danh sách các trường hợp đủ điều kiện quản lý, cách ly tại nhà do trạm y tế, trạm y tế lưu động xem xét, ban hành quyết định cách ly tại nhà.

2. Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị của nơi cách ly.

a) Là nhà ở riêng lẻ, căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư, phòng riêng trong khu nhà trọ.

b) Trước cửa nhà hoặc phòng có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”**; có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY**

CƠ CHỨA SARS-CoV-2” để đựng trang phục phòng hộ cá nhân của nhân viên y tế thải bỏ.

Trong nhà hoặc phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có màu vàng, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**;

3. Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 theo dõi sức khỏe tại nhà

3.1. Theo dõi sức khỏe

a) Trạm y tế, trạm y tế lưu động hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (*theo mẫu tại Phụ lục 02*) 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị theo quy định.

b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày:

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO2 (*nếu có thể*) và huyết áp (*nếu có thể*).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (*phân lỏng/đi ngoài*); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

c) Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với trạm y tế, trạm y tế lưu động hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

- Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít khi hít vào.

- Nhịp thở

- Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút

- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,

- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

(*Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc*).

- SpO2 $\leq 95\%$ (*nếu có thể đo, khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo*).

- Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

- Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 6 mmHg (*nếu có thể đo*).

- Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

- Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả; trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật

- Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

- Ở trẻ em: Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn. Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

- Mắc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng, ...

- Bất kỳ tình trạng bất ổn của người nhiễm COVID-19 nhận thấy cần báo ngay cơ sở y tế.

3.2. Chế độ ăn uống, sinh hoạt

Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (*phù hợp với tình trạng sức khỏe*), tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa, tăng cường dinh dưỡng, ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

3.3. Thực hiện cách ly y tế tại nhà

a) Người cách ly tại nhà phải thực hiện đúng các quy định sau:

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà; có cam kết với chính quyền địa phương (*theo mẫu tại Phụ lục 3*).

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi.

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian cách ly.

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID. Trường hợp không có điện thoại thông minh thì phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải cập nhật ngay trên ứng dụng PC-COVID và báo ngay cho cán bộ y tế. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc, hỗ trợ (*nếu có*) sẽ đo cho người cách ly.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...hoặc người người chăm sóc hỗ trợ.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày (theo hướng dẫn tại Phụ lục 4).

- Phân loại chất thải (theo hướng dẫn tại Phụ lục 4).

- Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

- Trường hợp người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia đình phải có người chăm sóc.

b) Hướng dẫn người trong hộ gia đình đang cách ly tự thực hiện các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm trong gia đình, nhất là bảo vệ các đối tượng nguy cơ cao như có bệnh nền, trên 50 tuổi, phụ nữ có thai.

4. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19

4.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 03); hoặc phần mềm quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19.

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Nhân viên của trạm y tế, trạm y tế lưu động có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của người nhiễm COVID-19 và không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

4.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

- + Đối với người lớn: $> 38.5^{\circ}\text{C}$ hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

- + Đối với trẻ em: $> 38.5^{\circ}\text{C}$, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần tình trạng không cải thiện, người bệnh thông báo ngay cho cán bộ y tế trạm y tế, trạm y tế lưu động để xử trí.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 4689/QĐ-BYT ngày 06 tháng 10 năm 2021; Thông tư 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định về Đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà được thực hiện bởi trạm y tế, trạm y tế lưu động. Giám đốc Trung tâm y tế căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để đề xuất UBND cấp huyện thành lập các trạm y tế lưu động với số lượng phù hợp để thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, các đội cấp cứu lưu động của các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn có trách nhiệm sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh cách ly tại nhà khi nhận được yêu cầu hỗ trợ cấp cứu từ Trung tâm y tế, trạm y tế, trạm y tế lưu động, người bệnh hoặc gia đình người bệnh.

5. Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19:

a) Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (*Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên*) cho người nhiễm COVID-19 không triệu chứng vào ngày 10, cho người có triệu chứng mức độ nhẹ vào ngày 14 để chuẩn bị kết thúc thời gian cách ly.

b) Đối với người có tham gia điều trị bằng thuốc Molnupiravir: làm thêm xét nghiệm Realtime RT-PCR ngày thứ 6 để đánh giá hiệu quả của thuốc theo quy định.

c) Làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người nhiễm khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

6. Xử trí cấp cứu, chuyển viện

a) Trạm y tế, trạm y tế lưu động quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới trạm y tế hoặc các bệnh viện, trung tâm y tế gần nhất để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến trạm y tế, trạm y tế lưu động hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

7. Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng

Do Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập, trực thuộc UBND cấp xã, chịu sự điều hành, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn y tế của trạm y tế cấp xã hoặc trạm y tế lưu động trên địa bàn; thực hiện chức năng quản lý, theo dõi, hỗ trợ điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà theo sự phân công của trạm y tế cấp xã hoặc trạm y tế lưu động phụ trách địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Theo dõi, nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện quản lý F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh để chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết.

- Xây dựng danh mục túi chăm sóc điều trị F0 tại nhà để các địa phương sử dụng thống nhất trên toàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh chế độ chính sách cho người tham gia trạm y tế lưu động, tham gia chăm sóc, điều trị F0 tại nhà.

- Chỉ đạo các trung tâm y tế quản lý, điều hành các trạm y tế, trạm y tế lưu động triển khai quản lý, theo dõi, chăm sóc, điều trị F0 tại nhà. Kịp thời tham mưu UBND cấp huyện thành lập thêm các trạm y tế lưu động mới khi số ca mắc tăng cao.

- Chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập hỗ trợ về chuyên môn cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc xét nghiệm cho người cách ly y tế tại nhà đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định.

2. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ tình hình nguồn lực thực tế tại địa phương, có kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp, đảm bảo an toàn phòng chống dịch, tuyệt đối không để lây lan dịch bệnh ra cộng đồng.

- Chỉ đạo UBND cấp xã ban hành quyết định thực hiện cách ly đối với đối tượng F0 đủ điều kiện cách ly tại nhà; ban hành quyết định kết thúc cách ly đối với các trường hợp đã cách ly đủ 10 ngày (F0 không triệu chứng) hoặc 14 ngày (F0 có không triệu chứng, mức độ nhẹ) và có kết quả xét nghiệm âm tính với SARS-CoV2 bằng kỹ thuật Realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên; Quyết định thành lập Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng, hoạt động dưới sự điều hành, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn y tế của trạm y tế cấp xã hoặc trạm y tế lưu động trên địa bàn; tổ chức thực hiện việc cách ly y tế tại nhà theo quy định; hỗ trợ đảm bảo việc cung cấp nhu yếu phẩm cần thiết cho người thực hiện cách ly.

3. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai.

- Hỗ trợ thông tin về việc cách ly F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin về mục đích, yêu cầu và điều kiện để thực hiện cách ly F0 tại nhà để người dân biết và thực hiện đúng theo quy định, chủ động phòng ngừa COVID-19, không để lây lan cho người thân và cộng đồng.

4. Sở Thông tin và truyền thông

- Chủ trì cùng các đơn vị liên quan, phối hợp các địa phương và ngành Y tế vận động khuyến khích người cách ly và gia đình lắp đặt camera để giám sát người

cách ly trên tinh thần tự nguyện; thực hiện quản lý, theo dõi, giám sát và lưu giữ thông tin theo quy định; Hướng dẫn và giám sát người cách ly cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian cách ly.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp lực lượng quân sự địa phương đảm bảo an ninh trật tự tại các hộ gia đình thực hiện cách ly trên địa bàn.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện việc thu gom, vận chuyển xử lý rác thải phát sinh tại “Địa điểm cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19” theo quy định, không để ứ đọng và lây nhiễm ra cộng đồng.

7. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí cho việc thực hiện cách ly F0 tại nhà theo quy định.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định về chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cho nhân viên y tế, lực lượng hỗ trợ, ... theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai, các đoàn thể tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh

Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc phối hợp và hỗ trợ cơ quan chức năng tại địa phương tổ chức thực hiện cách ly F0 tại nhà đạt hiệu quả và đúng theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (F0) trên địa bàn tỉnh. Quá trình tổ chức thực hiện có các nội dung phát sinh cần bổ sung điều chỉnh phù hợp, giao Sở Y tế chủ trì, theo dõi tổng hợp tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- TTCHĐH PCD COVID-19 tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, Công TTĐT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng

PHỤ LỤC 01

Danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Năm

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

[illegible]

PHỤ LỤC 02

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Họ và tên: _____ Sinh ngày: ____/____/____ Giới tính: Nam. Nữ Điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: ____/____/____ Số điện thoại: _____

TT	↓ Nội dung	Ngày theo dõi →	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14	
			S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>																														
1.	Mạch (lần/phút)																													
2.	Nhiệt độ hằng ngày (độ C)																													
3.	Nhịp thở																													
4.	SpO2 (%) (nếu có thể đo)																													
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																													
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																													
6.	KHÔNG TRIỆU CHỨNG																													
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i>																														

[illegible]

PHỤ LỤC 03

MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly y tế):

.....
.....

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
3. Không tiếp xúc gần với người cách ly;

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ người ở cùng nhà, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).
5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.
7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, hạn chế ra khỏi nhà khi không cần thiết, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

**Người cách
ly**

**Chủ hộ/Đại
diện người
ở cùng nhà**

**Tổ dân phố/ấp/khu
phố**

**UBND cấp
xã**

PHỤ LỤC 04

VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước, ...
- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.
- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và còn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy
- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**. Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp huyện căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.